

### Nội dung

- 1 Khai báo
- 2 Các thao tác trên xâu kí tự
- Mảng xâu kí tự
- 4 Một số hàm xử lý xâu kí tự

#### 1. Khai báo

- ☐ Khái niệm
  - Xâu kí tự trong C/C++ được xây dựng như một mảng một chiều các kí tự
  - Xâu kí tự kết thúc bằng kí tự '\0' (kí tự NULL trong bảng mã ASCII)
    - → Độ dài tối đa của xâu= kích thước mảng 1
    - → Khai báo nên dành ra 1 ô nhớ để chứa kí tự '\0'
- □ Ví dụ

```
char line[80]; // Dài tối đa 79 kí tự char hoten[30]; // Dài tối đa 29 kí tự
```

### Khai báo có khởi tạo giá trị

- □ Độ dài cụ thế char string[40]="Ngon ngu C++";
  - Khởi tạo xâu kí tự có độ dài tối đa 39 kí tự với giá trị ban đầu là xâu "Ngon ngu C++"
- ☐ Tự xác định độ dài char str[]="Ngon ngu C++";
  - Chương trình dịch tự bố trí một mảng để chứa dãy kí tự và 1 ô chứa kí hiệu '\0'
- ☐ Chú ý:
  - Khai báo xâu kí tự với con trỏ char \*message; message="Xin chao!";

### 2. Các thao tác trên xâu kí tự

- Nhập xâu từ bàn phím
- Xuất xâu ra màn hình
- Xác định độ dài xâu kí tự
- □ Ghép xâu
- □ Sao chép xâu
- □ So sánh xâu
- □ Tìm kiếm kí tự
- ⊔ ...

### a) Nhập xâu từ bàn phím (tt)

- ☐ Sử dụng hàm gets (hoten);
  - Nhận các kí tự từ bàn phím đến khi gặp kí tự xuống dòng.
  - Xâu nhận được là những gì người dùng nhập (trừ kí tự xuống dòng).

```
U Ví du
char hoten[30];
cout<<"Nhap ho ten: ";
gets(hoten);
cout<<"Ho va ten vua nhap: "<<hoten<<endl;
Nhap ho ten: Truong Dai Hoc Duy Tan
Ho va ten vua nhap: Truong Dai Hoc Duy Tan</pre>
```

### a) Nhập xâu từ bàn phím

```
Sử dụng hàm cin.getline(tenbienchuoi,n);
    cin.getline(monhoc,50);

Ví dụ:
    char hoten[30];
    cout<<"Nhap ho ten: ";
    cin.getline(hoten,30);
    cout<<"Ho va ten vua nhap: "<<hoten<<endl;</pre>
```

```
Nhap ho ten: Truong Dai Hoc Duy Tan
Ho va ten vua nhap: Truong Dai Hoc Duy Tan
```

## b) Xuất xâu ra màn hình

☐ Sử dụng hàm printf

char monhoc[50] = "Ngon ngu C";

printf("%s", monhoc);

Sử dụng hàm puts char hoten[30]="Truong Dai Hoc Duy Tan"; puts(hoten);

#### c) Xác định độ dài xâu

□ Tự xác định Đếm cho đến khi gặp kí tự '\0' int main(){ char str[]="Ngon ngu lap trinh C++"; int i=0;while(str[i]!='\0'){ i++; cout<<"Do dai cua chuoi "<<i<<endl;

### c) Xác định độ dài xâu (tt)

Dùng hàm

```
Hàm strlen (str) trong thư viện string.h
#include<iostream>
#include<string.h>
using namespace std;
int main() {
     char st[]="Ngon ngu lap trinh C++";
     int l=strlen(st);
     cout<<"Do dai cua chuoi "<<l<<endl;
```

10/21

### d) Ghép xâu

- ☐ Ghép xâu st2 vào sau xâu st1
  - Hàm strcat(st1,st2): nối xâu st2 vào sau xâu st1 #include <stdio.h> #include <string.h> #define maxst 40 main() char st1[maxst]="Chao mung"; char st2[maxst]="Ngon ngu C++"; if (maxst>strlen(st1)+strlen(st2)) puts(strcat(st1,st2)); else cout<<"Khong du bo nho!";

### e) Sao chép xâu

- C không cho phép gán một xâu cho một biển do xâu kí tự là một mảng.
  - Ví dụ: Không viết được line="Hello";
  - → Dùng hàm sao chép xâu hoặc viết vòng lặp sao chép từng kí tự
- □ Hàm sao chép xâu
  - strcpy(st1,st2) gán xâu st2 cho xâu st1
  - Ví dụ: strcpy(line, "Hello");
- ☐ Chú ý:
  - Hàm không kiểm tra tính đúng đắn về kích thước ô nhớ của st1 có đủ chứa st2 hay không, do đó, cần lưu ý về kích thước xâu kí tự.

### f) So sánh xâu kí tự

- Quy tắc so sánh
  - Các kí tự của 2 xâu được so sánh từng cặp từ trái qua phải theo giá trị của mã ASCII
- ☐ Hàm strcmp(st1,st2) trong thư viện string.h
  - Trả về 0 nếu st1==st2
  - <0 néu st1<st2</p>
  - >0 nếu st>st2
- Ví dụ: Nhập các xâu cho đến khi nhập xâu "done"
  char st[80];
  do
  { gets(st);
   cout<<"Xau vua nhap"<<st;</pre>

while (strcmp(st, "done"));

### f) So sánh xâu kí tự (tt)

- Một số hàm so sánh khác
  - stricmp(st1,st2); so sánh xâu st1 với st2 nhưng không phân biệt chữ hoa-thường.
  - strncmp(st1,st2,n); so sánh n kí tự đầu tiên của st1 và st2.
  - strnicmp(st1,st2,n); so sánh n kí tự đầu tiên của st1 và st2 nhưng không phân biệt chữ hoa-thường.

### Các hàm xử lý kí tự

- □ Hàm nhập từng ký tự
  char c=getchar();
- Hàm in từng kí tự ra màn hình putchar (char c);

### g) Tìm kiếm kí tự

- □ Hàm strchr(str,c) tìm kiếm kí tự c trong xâu str
  - Kết quả là con trỏ trỏ tới vị trí của kí tự c
  - Nếu không tìm thấy trả về NULL

```
char str[80]; char c;
cout<<"Nhap xau: ";gets(str);
cout<<"Nhap ki tu can tim: ";
c=getchar();
if (strchr(str,c))
   cout<<"Tim thay "<<c;
else cout<<"Khong tim thay!";</pre>
```

# g) Tìm kiếm kí tự

- ☐ Hàm strstr(str1,str2) tìm kiếm xâu str2 trong xâu str1
  - Kết quả là con trỏ trỏ tới vị trí của xâu str2
  - Nếu không tìm thấy trả về NULL

## 4. Một số hàm xử lý xâu kí tự

- Các hàm trong thư viện string.h
  - Hàm strlwr(st): chuyển xâu st thành chữ thường
  - Hàm strupr(st): chuyển xâu st thành chữ hoa
  - Hàm strrev(st): đảo ngược xâu st

### 4. Một số hàm xử lý xâu kí tự

- Các hàm xử lí kí tự trong ctype.h
  - Hàm toupper (c): chuyển c thành chữ hoa
  - Hàm tolower (c): chuyển c thành chữ thường
  - Hàm isalpha (c): đúng (khác 0) nếu c là chữ cái
  - Hàm islower (c): đúng nếu c là chữ cái thường
  - Hàm isupper (c): đúng nếu c là chữ cái hoa
  - Hàm isspace (c): đúng nếu c là dấu cách, dấu \n, dấu về đầu dòng \r, tab \t
  - Hàm isdigit(c): đúng nếu c là ký tự số

# Một số hàm xử lý xâu kí tự (tt)

- ☐ Các hàm chuyển đổi (trong stdlib.h)
  - Hàm atoi(str): chuyển đổi xâu str thành số nguyên int
    - Ví dụ: Đọc một số nguyên có thể dùng cặp lệnh gets(str);
      n=atoi(str); //tránh đọc xong số mà bộ đệm vẫn còn \n
  - Hàm atol(str): chuyển đổi xâu str thành số nguyên long
  - Hàm atof (str): chuyển đổi str thành số thực float Các hàm này bỏ qua các dấu cách ở đầu, chuyển cho đến khi gặp kí tự không thích hợp, nếu không chuyển được thì kết quả là 0

### c) Xác định độ dài xâu (tt)

#### □ Bài tập:

- Nhập từ bàn phím xâu st1, viết ra màn hình xâu đó theo chiều ngược lại.
- Nhập từ bàn phím xâu st2, chuyển xâu st2 sang chữ hoa và viết ra màn hình xâu kết quả ra màn hình.

### Bài tập thực hành

- □ Bài 1. Viết hàm upper(char s[]) đổi toàn bộ các kí tự sang kí tự hoa (giống hàm strupr)
- □ Bài 2. Viết hàm lower(char s[]) đổi toàn bộ các kí tự sang kí tự thường (giống hàm strlwr)
- □ Bài 3. Viết hàm proper(char s[]) đối các kí tự đầu tiên của mỗi từ sang kí tự hoa.
- Bài 4. Đếm xem có bao nhiêu từ trong s ('từ' là tập hợp các kí tự in được không chứa các dấu cách, xuống dòng, tab). In ra màn hình các từ trong s.
- □ Bài 5. Viết các hàm left, right, mid...

### Bài tập thực hành

- □ Bài 6. Tìm từ có độ dài lớn nhất trong xâu s.
- □ Bài 7. Xóa tất cả các khoảng trắng của s
- Bài 8. Viết hàm standard(char s[]) loại bỏ toàn bộ khoảng trắng đầu xâu, cuối xâu và giữa 2 từ trong s chỉ còn 1 khoảng trắng.
- Bài 9. Đếm số lượng từ 'em' trong xâu kí tự được đọc từ bàn phím.
- Bài 10. Kiểm tra xem từ có phải là palindrome hay không? Từ là palindrome là từ đọc từ phải sang trái cũng giống như đọc từ trái sang phải. Ví dụ: civic, madam, level,...

#### c) Xác định độ dài xâu

Tự xác định Sử dụng con trỏ để xử lí xâu char \*pstring; pstring="Ngon ngu lap trinh C++"; int dem=0; while(\*pstring!='\0'){ \*pstring++; dem++;cout<<"Do dai cua chuoi "<<dem<<endl;

#### 3. Mảng xâu kí tự

#### □ Bài toán:

- Nhập mảng các xâu kí tự, sắp xếp các xâu đó theo thứ tư từ điển
- → Sử dụng mảng 2 chiều để lưu các xâu kí tự

```
void sapxep(int n,char x[][80])
{    char temp[80];
    int i,j;
    for (i=0;i<n-1;i++)
        for (j=i+1;j<n;j++)
        if (strcmp(x[i],x[j])>0)
        {strcpy(temp,x[i]);
            strcpy(x[i],x[j]);
            strcpy(x[j],temp);
        }
}
```

### Mảng xâu kí tự (tt)

```
int main()
    char st[40][80];
    int i,n=0;
    cout<<"Nhap cac xau ki tu, ket thuc bang chu
\"end\"\n";
    do
     cout<<"Nhap xau thu: "<<n+1;</pre>
     gets(st[n]);
    while (strcmp(st[n++],"end"));
    n--;
    sapxep(n,st);
    cout<<"\nDay cac xau ki tu sau khi sap xep\n";
    for(i=0;i<n;i++) puts(st[i]);
```